

Số:3033/TD-PCCC

**GIẤY CHỨNG NHẬN
THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Xét hồ sơ và văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 36/2023/CV-NT ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng NEW TECH; Người đại diện theo pháp luật là ông/bà: Nguyễn Trường Sơn; Chức vụ: Tổng giám đốc

**CỤC CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ
CHỨNG NHẬN:**

Công trình: Khu Chung cư thương mại và dịch vụ hỗn hợp NEW TECH

Địa điểm xây dựng: phường Phú Thuận, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng NEW TECH

Đơn vị tư vấn thiết kế: Công ty TNHH ForG Architects; Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Newtecons; Công ty Cổ phần tư vấn và thiết kế D&B; Công ty TNHH kỹ thuật SDC

Đã được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy các nội dung sau:

1. Đường giao thông cho xe chữa cháy; Khoảng cách an toàn phòng cháy và chữa cháy;
2. Bậc chịu lửa; Bố trí công năng của công trình liên quan đến phòng cháy và chữa cháy;
3. Giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan; Giải pháp chống tụ khói;
4. Lối, đường thoát nạn; Hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và đèn chỉ dẫn thoát nạn; Thang máy chữa cháy;
5. Giải pháp cấp điện cho hệ thống phòng cháy và chữa cháy và các hệ thống kỹ thuật khác có liên quan về phòng cháy và chữa cháy; Phương án chống sét;
6. Hệ thống báo cháy tự động;
7. Hệ thống chữa cháy bằng nước; Hệ thống chữa cháy bằng khí Nitơ (IG-100); Phương tiện chữa cháy tự động bằng khí HFC-227ea (FM200)
8. Trang bị phương tiện chữa cháy ban đầu;

Quy mô công trình và danh mục các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy ghi tại trang 2 đến trang 4./.

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2023

Nơi nhận:

- Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng NEW TECH;
- Đồng chí Cục trưởng (để báo cáo);
- Công an thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng;
- Lưu: VT, P4 (TdP).

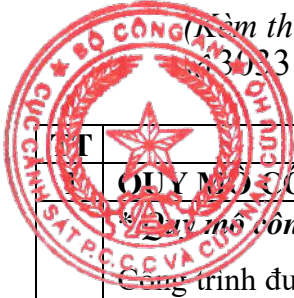


**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Đại tá Bùi Quang Việt

**QUY MÔ CÔNG TRÌNH VÀ DANH MỤC TÀI LIỆU, BẢN VẼ
ĐƯỢC THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

(Kèm theo Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy
số 3033/TĐ-PCCC ngày 18 /10 /2023 của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH)



STT	Nội dung	Ghi chú
	QUY MÔ CÔNG TRÌNH Quy mô công trình: Công trình được xây dựng trên khu đất có diện tích khoảng 9.016,5 m², diện tích xây dựng khoảng 4.237,4 m² gồm 02 khối tháp (có chung 02 tầng hầm, 04 tầng khối đế) được bố trí như sau: + Phần hầm: Tầng hầm 2 bố trí gara xe máy, xe ô tô, khu kỹ thuật; tầng hầm 1 bố trí gara xe máy, ô tô; phòng máy phát điện; phòng máy biến áp, trạm bơm nước chữa cháy, kỹ thuật phụ trợ; + Khối đế: Tầng 1 bố trí sảnh căn hộ, căn hộ dịch vụ thông tầng từ tầng 1 lên tầng 2, nhà trẻ; tầng 2 bố trí phần thông tầng của căn hộ dịch vụ tầng 1, nhà trẻ; tầng 3 và tầng 4 bố trí thương mại dịch vụ, sinh hoạt cộng đồng; + Tháp A: tầng 5 bố trí thương mại dịch vụ, bể bơi, gym; tầng 6 đến tầng 14 và tầng 16 đến tầng 33 bố trí căn hộ; tầng 15 bố trí gian lánh nạn; tầng 34 đến tầng 35 bố trí căn hộ thông tầng; tầng kỹ thuật mái bố trí kỹ thuật thang máy, tum thang + Tháp B: tầng 5 bố trí thương mại dịch vụ, bể bơi; tầng 6 đến tầng 19 và tầng 21 đến tầng 33 bố trí căn hộ; tầng 20 bố trí gian lánh nạn; tầng 34 đến tầng 35 bố trí căn hộ thông tầng; tầng kỹ thuật mái bố trí kỹ thuật thang máy, tum thang *Các hệ thống phòng cháy và chữa cháy và hệ thống kỹ thuật khác có liên quan: a. Hệ thống báo cháy: Công trình được thiết kế hệ thống báo cháy tự động địa chỉ, trong đó tầng 15 tháp A và tầng 20 tháp B bố trí tại mỗi tháp 01 tủ trung tâm báo cháy loại 12 loops; 01 tủ 15 loops đặt tại phòng trực điều khiển chống cháy tại tầng 1. b. Hệ thống chữa cháy - Hệ thống chữa cháy bằng nước bao gồm: + Hệ thống chữa cháy tự động sprinkler và họng nước chữa cháy trong nhà, hệ thống chữa cháy ngoài nhà từ tầng hầm 2 đến tầng 5 được cấp nước bởi 01 trạm bơm tại tầng hầm 1 được thiết kế theo QCVN 02:2020/BCA, gồm 01 bơm chính và 01 bơm dự phòng có cùng thông số (Lưu lượng thiết kế Q_{tk} = 115l/s; Áp lực thiết kế H_{tk} = 84 m.c.n); 01 bơm bù áp có thông số (Q= 1,2l/s; H= 97 m.c.n); + Hệ thống chữa cháy tự động sprinkler và họng nước chữa cháy trong nhà từ tầng 6 đến tầng mái tháp A, tháp B được cấp bởi 01 trạm bơm tại mái mỗi khối nhà được thiết kế theo QCVN 02:2020/BCA, gồm 01 bơm chính và 01 bơm dự phòng có cùng thông số (Lưu lượng thiết kế Q_{tk} = 20l/s; Áp lực thiết kế H_{tk} = 35 m.c.n); 01 bơm bù áp có thông số (Q= 1l/s; H= 41 m.c.n); + Bể nước PCCC tại tầng hầm 1 có khối tích 630 m³; Bể nước tại tầng mái mỗi tòa có khối tích 36 m³; - Hệ thống chữa cháy tự động bằng khí Nito (IG-100) được trang bị cho phòng máy phát, phòng biến áp; phòng MSB;	

	- Phương tiện chữa cháy tự động bằng HFC227ea (FM200) được trang bị cho các phòng kỹ thuật điện tầng; - Trang bị phương tiện chữa cháy ban đầu tại các tủ hòng chữa cháy trong nhà; khu vực hành lang; khu vực gara; c. Hệ thống chống tụ khói: Thiết kế hệ thống hút khói khu vực hành lang; sảnh thông tầng; gian phòng có diện tích lớn hơn 200 m²; hệ thống tăng áp cho giếng thang máy, buồng đệm thang bộ, thang bộ; sảnh thang máy tại tầng hầm; phương án cấp bù khí. d. Hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn: Thiết kế tại khoang đệm, buồng thang bộ thoát nạn; hành lang; các lối ra, lối rẽ trên đường thoát nạn.	
II	DANH MỤC TÀI LIỆU, BẢN VẼ	
1	<i>Thuyết minh của công trình liên quan đến PCCC</i>	
2	<i>Bản vẽ kiến trúc:</i> FF-A-0002; FF-A-004÷ FF-A-011; FF-A-1000÷ FF-A-1015 FF-A-2000÷ FF-A-2016; FF-A-2500÷ FF-A-2514; FF-A-3000÷ FF-A-3003 FF-A-3100÷ FF-A-3102; FF-A-7000÷ FF-A-7020; FF-A-8000÷ FF-A-8006 FF-A-9000÷ FF-A-9001	
3	<i>Bản vẽ hệ thống báo cháy:</i> NT-FF-FA-001÷ NT-FF-FA-002; NT-FF-FA-101÷ NT-FF-FA-102 NT-FF-FA-201÷ NT-FF-FA-223; NT-FF-FA-201.1÷ NT-FF-FA-201.4 NT-FF-FA-202.1÷ NT-FF-FA-202.4; NT-FF-FA-203.1÷ NT-FF-FA-203.4 NT-FF-FA-204.1÷ NT-FF-FA-204.3; NT-FF-FA-205.1÷ NT-FF-FA-205.3; NT-FF-FA-206.1÷ NT-FF-FA-206.3; NT-FF-FA-207.1÷ NT-FF-FA-207.3 NT-FF-FA-501	
4	<i>Bản vẽ hệ thống chữa cháy bằng nước; hệ thống chữa cháy bằng khí Nitơ (IG-100); hệ thống chữa cháy bằng khí HFC227-ea (FM200)</i> NT-FF-FP-001÷ NT-FF-FP-002; NT-FF-FP-101÷ NT-FF-FP-103 NT-FF-FP-301÷ NT-FF-FP-319; NT-FF-FP-301.1÷ NT-FF-FP-301.4 NT-FF-FP-302.1÷ NT-FF-FP-302.4; NT-FF-FP-303.1÷ NT-FF-FP-303.4 NT-FF-FP-304.1÷ NT-FF-FP-304.3 NT-FF-FP-303.1÷ NT-FF-FP-303.3; NT-FF-FP-306.1÷ NT-FF-FP-306.3 NT-FF-FP-307.1÷ NT-FF-FP-307.3; NT-FF-FP-401 NT-FF-FP-501÷ NT-FF-FP-504	
5	<i>Bản vẽ hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn:</i> NF-FF-SEC-102; NT-FF-E-001 NT-FF-E-301÷ NT-FF-E-321; NT-FF-E-301.1÷ NT-FF-E-301.4 NT-FF-E-302.1÷ NT-FF-E-302.4; NT-FF-E-303.1÷ NT-FF-E-303.4 NT-FF-E-304.1÷ NT-FF-E-304.3 NT-FF-E-303.1÷ NT-FF-E-303.3; NT-FF-E-306.1÷ NT-FF-E-306.3 NT-FF-E-307.1÷ NT-FF-E-307.3; NT-FF-E-501	
6	<i>Bản vẽ hệ thống chống tụ khói:</i> NT-FF-M-001; NT-FF-M-002; NT-FF-M-101÷ NT-FF-M-103 NT-FF-M-301÷ NT-FF-M-321; NT-FF-M-501÷ NT-FF-M-502	
7	<i>Bản vẽ giải pháp cấp điện cho hệ thống phòng cháy và chữa cháy và các hệ thống kỹ thuật khác có liên quan về phòng cháy và chữa cháy; phương án chống sét:</i> NT-FF-G-501; NT-FF-MV-501; NT-FF-E-101.1÷ NT-FF-E-101.4	

Lưu ý: Thông tin tại Giấy chứng nhận này chỉ xác nhận bảo đảm các yêu cầu phòng cháy và chữa cháy, không có giá trị về quyền sử dụng đất và các chỉ tiêu về quy hoạch, xây dựng./.